

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “ Tài nguyên nước”

Thời gian thực hiện 1 tuần từ 21/04 -25/04/2025

Giáo viên thực hiện: Phạm Thị Mai

Thứ hai ngày 21/04/2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Khám phá nước

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Trẻ biết đặc điểm, tính chất, trạng thái của nước. Biết các nguồn nước, ích lợi của nước
- Trẻ có kĩ năng khi làm thí nghiệm về nước. Phát triển các giác quan của trẻ, khả năng quan sát, suy luận, phán đoán của trẻ. Phát triển ngôn ngữ, vốn từ cho trẻ.
- Trẻ tích cực hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ biết bảo vệ nguồn nước sạch và biết tiết kiệm nước.

II. CHUẨN BỊ :

- * Đồ dùng của cô : - 2 cốc thủy tinh, 2 cái thìa
- Nước, đường, sỏi, muối
- * Đồ dùng của trẻ: - 2 chai nước, 2 phễu nhựa, 2 ca đựng nước, 2 chai nước có chia các vạch bằng nhau.

III. TIẾN HÀNH:

1. Ổn định tổ chức

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề và hỏi trẻ:
 - + Nước ở những đâu?
 - + Nước để làm gì?
 - + Nếu không có nước điều gì xảy ra?
- Cô khái quát giáo dục trẻ: Nước có ở khắp nơi, nước còn mang lại cho chúng ta rất nhiều ích lợi.

2. Khám phá tính chất đặc điểm tính chất của nước:

- * Đặc điểm của nước
- Cô cho trẻ đi lấy đồ dùng và trở về chỗ ngồi và hỏi trẻ:
 - + Trong khay của con có gì?
 - + BẠN nào có nhận xét về nước trong chai?

- + Vì sao con cho là nước không có màu?
- Cô giới thiệu nước trong chai là nước sạch đã được đun sôi để nguội.
- Cho trẻ rót nước ra cốc, uống và hỏi trẻ?
- + Con có cảm nhận gì khi uống nước?
- + Con thấy nước có vị gì?
- Cô kết luận: Nước là chất lỏng, trong suốt, không màu, không mùi, không vị
- Cho trẻ đổ nước ra 3 cốc: 1 cốc cho 2 thìa đường, 1 cốc cho muối và 1 cốc cho sỏi. Sau đó khuấy đều và cho trẻ nhận xét.
- Nhận xét: Nước có thể hòa tan 1 số chất như: đường, muối, màu nước... và không hòa tan 1 số chất: cát, đá, sỏi...
- Cô mời 2 bạn lên.
- Cô rót nước ra tay 2 bạn và cho trẻ nắm chặt vào trong tay. Hỏi trẻ
- + Con cầm được nước chưa?
- + Vì sao con không cầm được nước? (Cô hỏi nhiều trẻ).
- Cô khái quát lại: Nước là chất lỏng không có hình dạng cụ thể nên không thể cầm, nắm được nên khi sử dụng chúng mình phải đựng vào cốc, chậu, chai, bình.... Khi đó nước tồn tại ở thể lỏng
- Cô cho tất cả trẻ ngồi gần cô, cô giới thiệu có 1 món quà tặng cả lớp. Mời 1 trẻ lên mở hộp quà.
- + Hỏi trẻ trong hộp quà có gì?
- Cô cho trẻ quan sát, sờ và nêu cảm nhận.
- + Sờ vào đá con có cảm nhận gì?
- Đá được làm bằng gì?
- Cô khái quát lại: Nước có thể chuyển từ chất lỏng sang chất rắn khi ở nhiệt độ dưới 0 độ C và hình dạng của của đá phụ thuộc vào khuôn khi cho vào ngăn đá. Ở ngoài trời, một số nơi khi nhiệt độ xuống thấp dưới không độ c, mưa cũng trở thành tuyết và nước sẽ đóng thành băng đầy.
- Cô thưởng cho trẻ trò chơi: Trời tối- trời sáng. Hỏi trẻ cô có gì đây?
- Cô giới thiệu cô sẽ đun nước và các con theo dõi, cùng đưa ra nhận xét?
- + Trong quá trình đun nước cô giáo dục trẻ: Nước sôi rất nguy hiểm vì vậy các con không được tùy tiện sử dụng nước sôi khi không có người lớn.
- Khi nước sôi cô hỏi trẻ:

+ Các con cùng quan sát nắp vung nồi bây giờ như thế nào? Vì sao lại có nước?

- Cô giải thích: khi nước ở nhiệt độ cao, nước sẽ bốc hơi và gặp vung nồi chặn lại nên nó ngưng tụ và đọng lại thành giọt trên vung nồi, nước tồn tại ở dạng khí.

- Vậy nước tồn tại ở mấy dạng?

- Khi không có nước thì điều gì sẽ xảy ra?

- Hằng ngày chúng ta dùng nước để làm gì?

- Để có nguồn nước sạch thì phải làm gì?

-> GD: Nước rất cần thiết và quan trọng đối với đời sống con người, con vật và cây cối vì thế chúng ta phải biết bảo vệ nguồn nước và phải sử dụng nước tiết kiệm.

3. Trò chơi: “Đong nước vào chai”

- Cách chơi: Cô chia làm 2 đội, bạn đầu tiên chạy lên đong nước vào chai, trên chai cô đã vạch sẵn các vạch có khoảng cách đều nhau, rồi chạy về đập tay bạn tiếp theo sau đó chạy về cuối hàng. Bạn tiếp theo chạy lên đong nước vào chai, cứ như vậy cho đến khi nghe hiệu lệnh trò chơi kết thúc.

- Luật chơi: Đội nào đong được nhiều nước hơn, đội đó sẽ chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi (cô bao quát động viên trẻ)

- Cô cùng trẻ kiểm tra và khích lệ trẻ.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba ngày 22/04/2025

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Đề tài: Dạy KNCH: Cho tôi đi làm mưa với

TCAN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật

Hát Nghe: Mưa rơi

I. Mục đích- yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, thuộc lời bài hát, hát đúng nhạc
- Rèn kĩ năng quan sát, phản ứng nhanh nhẹn khi chơi trò chơi.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát: “Cho tôi đi làm mưa với”, “Mưa rơi”
- Mũ chóp.

III. TIẾN HÀNH :

1. Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ chơi “Mưa to, mưa nhỏ”
- Cô trò chuyện về trò chơi.
- Mưa giúp chúng ta điều gì?
- Cô kq và dẫn dắt trẻ đến với bài hát: "Cho tôi đi làm mưa với" của nhạc sĩ Hoàng Hà

2. Dạy trẻ hát “Cho tôi đi làm mưa với” - Hoàng Hà

- Cô hát lần 1 kết hợp với nhạc.
- Cô giảng nội dung: Bài hát nói về bạn nhỏ rất thích đi làm mưa để giúp cho cây được xanh lá, hoa lá được tốt tươi đây.
- Cô hát lần 2 không nhạc.
- Cả lớp hát cùng cô 2 lần không nhạc, 2 lần có nhạc.
- Cô cho trẻ thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân. (Cô chú ý sửa sai cho trẻ).
- Cô giới thiệu tên vận động.
- Cả lớp cùng cô vận động bài hát một lần.
- Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên nhạc sĩ.

3. Trò chơi âm nhạc “Nghe tiếng hát tìm đồ vật”

- Cô giới thiệu tên trò chơi.
- Cách chơi: Cô mời một bạn lên chơi và đội mũ chóp kín. Cô sẽ giấu một vật đằng sau ghế ngồi của một bạn. Cả lớp cùng hát bài “Cho tôi đi làm mưa với”. Khi nào bạn đến gần đồ vật được giấu thì cả lớp cùng hát to và vỗ tay to. Nếu bạn không tìm được đồ vật được giấu, bạn đó sẽ phải nhảy lò cò một vòng quanh lớp.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.
- Cô nhận xét, động viên trẻ

4. Hát nghe “Mưa rơi”

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Cô hát lần 1
- Giảng nội dung: Bài hát nói về vùng núi Tây Bắc khi được đón những cơn mưa về thì cây tốt tươi, trăm hoa đua nở rung rinh trong gió, các loại chim thi nhau hót. Khi mưa về cảnh vật và con người ở nơi đây vui tươi, phấn khởi như đón một mùa bội thu.
- Cô hát lần 2: cho trẻ hưởng ứng cùng cô

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ tư, ngày 23 tháng 04 năm 2025

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT
Bật qua vật cản cao 10-15cm
TCVD: kéo co

I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết tên vận động “Bật qua vật cản cao 10-15cm”.
- Rèn cho trẻ kỹ năng khéo léo và sự phối hợp bàn tay, bàn chân để bò, mắt nhìn thẳng về phía trước sao cho không bị lệch đường.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Dây thừng, xác xô

III. Tiến hành

1. Khởi động

Cô cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu đi khác nhau sau đó về đội hình 3 hàng ngang giãn cách đều.

2. Trọng động

a. Bài tập PTC

- Tay: Hai tay đưa ra trước, lên cao
- Bụng: Ngồi duỗi chân, hai chân thay nhau đưa thẳng lên cao
- Chân: Bước 1 chân ra phía trước, khuỵu gối
- Bật: Bật tiến về phía trước.

ĐTNM: Bật

b. VĐCB: “Bật qua vật cản cao 10-15cm”

- Cô giới thiệu vận động
- Mời 1 trẻ lên thực hiện vận động
- => Cả lớp nhận xét, cô nhận xét
- Cô tập mẫu lần 1: không phân tích

- Lần 2: kết hợp phân tích: Cô đứng trước vạch chuẩn chân đứng tự nhiên 2 tay đưa ra phía trước. Khi có hiệu lệnh bật cô đưa tay từ trên xuống dưới ra sau đồng thời nhún chân lấy đà, cô bật cao qua vật cản, chạm đất bằng 2 mũi bàn chân, 2 tay đưa ra phía trước để giữ thăng bằng. Bật xong cô đi về cuối hàng đứng.

+ Trẻ thực hiện: Cho trẻ tập 2 lần cô chú ý quan sát trẻ và sửa sai cho trẻ.

- Cho 2 đội thi đua.

+ Hỏi trẻ tên vận động.

c. Trò chơi vận động: Kéo co

- Cô đưa dây thừng và hỏi trẻ sẽ chơi trò chơi gì?

-Thống nhất chơi kéo co

- Hỏi trẻ cách chơi ntn?

- Cô hướng dẫn lại cách chơi “Cô chia lớp làm 2 đội có số trẻ bằng nhau, trẻ đứng theo hàng và 2 đội đối diện nhau, các thành viên trong đội cùng cầm vào dây thừng, lấy 1 chiếc khăn buộc vào giữa để làm đích, cô vẽ 1 đường thẳng ngăn cách giữa 2 đội. Khi có hiệu lệnh kéo thì các bạn cùng nhau kéo thật mạnh dây thừng về phía của đội mình, đội nào kéo được đội bạn sang khỏi vạch thì đội đó chiến thắng”

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

(Sau mỗi lần cô động viên khuyến khích trẻ)

3. Hồi tĩnh

Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp 2-3 vòng

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ năm, ngày 24/04/2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Dạy trẻ đọc thơ: Nước

(Quyền 4- Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng - MD liên hệ)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ “Nước”. Trẻ biết nội dung quyền trẻ em được chăm sóc, nuôi dưỡng.
- Rèn cho trẻ có ngôn ngữ mạch lạc, nói đủ câu, biết diễn đạt ý khi trò chuyện, đàm thoại với cô.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Hình ảnh minh họa cho bài thơ “Nước” trên máy vi tính.
- Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho giờ học.

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với” và hỏi trẻ:
 - + Chúng mình vừa hát bài gì?
 - + Trong bài hát có nhắc đến nguồn nước nào?
 - + Ngoài nước mưa ra các con còn biết nguồn nước nào nữa?
- Cũng có một bài thơ nói về nước rất hay, đó là bài thơ "Nước" của tác giả Vương Trọng

2. Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Nước” – tác giả Vương Trọng

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.
- Cô đọc cho cả lớp nghe lần 1
- + Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ miêu tả các dạng tồn tại của nước, nước là nguồn dinh dưỡng cần thiết không chỉ cho con

người mà cần thiết cho cả động thực vật. Nước dùng để rửa tay, nước có thể là những viên đá cứng như ngoài đường, khi đun sôi thì bốc hơi, lên cao thành đám mây, tích tụ lại thành mưa và khi rơi xuống cho cây tươi mát ruộng vườn. Nước còn dùng trong sinh hoạt hàng ngày của mỗi con người.

+ Giảng từ: Sùng sục, bay hơi

- Cô đọc lần 2 : Sử dụng tranh minh hoạ

- Cho cả lớp đọc 2-3 lần (sửa sai nếu có)

- Thi đua nhóm, tổ, cá nhân.

- Cô chú ý sửa ngọng, sửa sai cho trẻ

* Đàm thoại

- Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả?

- Bài thơ nói về điều gì?

- Nhà thơ miêu tả nước có ở những dạng nào?

- Nước lên xuống ở đâu?

- Khi nào thì nước nằm im?

- Còn nước chảy xuôi ở đâu?

- Vậy nước rơi đứng khi nào?

- Khi trời mưa thì nước giúp gì cho cây cối?

- Vậy chúng mình thấy nước có ích lợi gì?

- Khi sử dụng nước các con phải như thế nào?

- Để bảo vệ nguồn nước thì chúng mình phải làm gì?

- Chúng mình đã được thể hiện quyền gì?

=> Cô củng cố lại và giáo dục trẻ: Nước là nguồn dinh dưỡng cần thiết cho con người và cả động thực vật. Vì vậy khi chúng ta sử dụng phải tiết kiệm bằng các vận nhỏ vòi khi sử dụng và dùng vừa đủ khi thấy cần. Ngoài chúng mình phải bảo vệ các nguồn nước, không được vứt giấy rác xuống các nguồn nước và bạn nào cũng có quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng

3. Kết thúc.

- Cho trẻ hát bài “Mùa hè đến”

Đánh giá trẻ cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ sáu, ngày 25/04/2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC
Đo dung tích bằng một đơn vị đo

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ biết đo dung tích của một vật bằng các dụng cụ đo khác nhau, biết diễn tả kết quả của phép đo khi sử dụng 1 đơn vị đo.
- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, ghi nhớ có chủ định, sự khéo léo khi đong đo, không bị đổ nước.
- Giáo dục trẻ có ý thức tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước sạch.

II. CHUẨN BỊ

- + Đồ dùng của cô: 3 chai nước có độ lớn không giống nhau.
- Dụng cụ đo: chén, ca nhỏ, nắp nhựa, phễu. Thẻ số từ 1-10. Chậu đựng nước.
- Nhạc bài “ Mưa rơi”
- Đồ dùng của trẻ: đủ cho 3 nhóm, mỗi nhóm gồm có:
 - Các thẻ số từ 1-10. Dụng cụ đo: chén, ca nhỏ, nắp nhựa. Phễu
 - 3 chai nước có độ lớn khác nhau. Chậu đựng nước. 3 xô nhỏ

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định, gây hứng thú

- Cho trẻ đọc bài thơ “Nước” và trò chuyện:
- + Nước có ở đâu?
- + Để bảo vệ, giữ gìn nguồn nước sạch các con phải làm gì?
- Cô khái quát lại giáo dục trẻ biết tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.

2. Đo dung tích, so sánh dung tích của 3 đối tượng

- * So sánh dung tích của 3 đối tượng có dung tích bằng nhau nhưng hình dạng khác nhau
- Cô đặt 3 chai lên bàn và hỏi trẻ:
- + Con có nhận xét gì về hình dạng của 3 chai này?
- + Để đo dung tích những chai này phải làm như thế nào?
- + Cô làm mẫu và phân tích cách đo: Cô dùng 1 cái chén đựng đầy nước sau đó đổ vào chai nước thứ nhất. Khi đựng được 1 chén cô dùng bút vạch ngang mực nước. Cứ như vậy cô đựng cho đến khi chai đầy.
- Cho cả lớp đếm số vạch đã đánh dấu và gắn số tương ứng.
- Tương tự cho trẻ lên đựng chai còn lại.
- Cho trẻ nhận xét kết quả đo.
- Kết luận: Tuy 3 chai không bằng nhau về chiều cao và hình dạng nhưng chúng đều có dung tích bằng nhau.
- * Đo dung tích của 3 đối tượng khác nhau về hình dạng và dung tích.
- Cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ. Hỏi trẻ có gì?
- + Cho trẻ nhận xét về 3 chai trẻ có
- Cô giới thiệu cùng đo dung tích của các chai nước bằng một vật đo (ca)
- Cho trẻ thực hiện thao tác đo dung tích với 3 chai
- Trẻ thực hiện cô quan sát, động viên, hướng dẫn và đưa ra câu hỏi gợi ý khuyến khích trẻ trả lời.
- Cho trẻ so sánh kết quả vừa đo.
- Vì sao lại có sự khác nhau này?
- Kết luận: 3 chai có hình dạng khác nhau và dung tích cũng khác nhau.

3. Luyện tập

- * TC: Ai nhanh hơn

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 nhóm để đong nước vào chai đã vạch sẵn các mức và gắn thẻ số tương ứng. Đội nào đổ được nhiều nước đội đó chiến thắng.

- Cô bao quát, gợi ý, nhận xét, tuyên dương.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Người duyệt

Người soạn